TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 13586/TB-CTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số 702/2019/HS-PT ngày 18/11/2019 và Thông báo sửa chữa bổ sung bản án số 119/2019/TB-TA ngày 26/12/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; Bản án số 144/2019/HSST ngày 03/5/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Bản án số 781/2020/HS-PT ngày 14/12/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; Bản án số 282/2020/HS-ST ngày 30/7/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 1046/QĐ-CTHADS ngày 13/01/2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 2292/QĐ-CTHADS ngày 24/04/2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Lệnh kê biên số 23/C03-P12 ngày 09/11/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ Công an và biên bản kê biên ngày 14/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá 0870424/CT-TV, 0960424/CT-TV 0970424/CT-TV, 0980424/CT-TV, 0990424/CT-TV, 1000424/CT-TV, số 1010424/CT-TV và số 1020424/CT-TV cùng ngày 03/6/2024 của Công ty Cổ phần Định giá và Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Thịnh Vượng.

Căn cứ Biên bản về việc giải quyết việc thi hành án ngày 04 tháng 6 năm 2024, ngày 05 tháng 6 năm 2024 và ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: 372A Nguyễn Văn Lượng, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cần lựa chọn tổ chức bán đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản đã kê biên sau:

Tên tài sản, địa chỉ tài sản, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

1. Tên tài sản:

1.1. Thửa đất số 75, tờ bản đồ số 01, xã Phong Phú: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A707675 ngày 28/12/1994 và Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 6053/HĐ-CN ngày 27/12/2007. Diện tích: 3.500 m^2. Giá

khởi điểm tài sản: **28.458.297.000 đồng** *(Hai mươi tám tỷ bốn trăm năm mươi tám triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn đồng).*

1.2. Thửa số 1595, 1594, tờ bản đồ số 01, xã Phong Phú: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ783568 ngày 30/6/2004 và Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 6052/HĐ-CN ngày 27/12/2007. Diện tích: 1.256 m^2. Giá trị khởi điểm tài sản là: **11.665.543.000 đồng** *(Mười một tỷ sáu trăm sáu mươi lăm triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn đồng).*

1.3. Thửa số 77, tờ bản đồ số 01, xã Phong Phú: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U384615 ngày 28/12/2001 và Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 5918 ngày 25/12/2007. Diện tích: 9.418 m^2. Giá khởi điểm tài sản là: **84.176.069.000 đồng** *(Tám mươi tư tỷ một trăm bảy mươi sáu triệu không trăm sáu mươi chín nghìn đồng).*

1.4. Thửa số 78, tờ bản đồ số 01, xã Phong Phú: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T274070 ngày 06/9/2001 và Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 5910/HĐ-CN ngày 25/12/2007. Diện tích: 2.249 m^2. Giá khởi điểm tài sản là: **21.180.214.000 đồng** *(Hai mươi một tỷ một trăm tám mươi triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng).*

1.5. Thửa số 1607, tờ bản đồ số 01, xã Phong Phú: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC602072 ngày 17/11/2005 và Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 5913/HĐ ngày 25/12/2007. Diện tích: 2.000 m^2 . Giá trị khởi điểm tài sản là: **16.741.712.000 đồng** *(Mười sáu tỷ bảy trăm bốn mươi một triệu bảy trăm mười hai nghìn đồng).*

1.6. Thửa số 84, 109, 110, 111, 112, 118, 117, tờ bản đồ số 01, xã Phong Phú: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C266341 ngày 09/12/1995 và Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 5919/HĐ-CN ngày 25/12/2007. Diện tích: 26622,9 m^2. Giá khởi điểm tài sản là: **233.675.478.000 đồng** *(Hai trăm ba mươi ba tỷ sáu trăm bảy mươi lăm triệu bốn trăm bảy mươi tám nghìn đồng).*

1.7. Thửa số 113, 114, 115, 116, tờ bản đồ số 01, xã Phong Phú: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C266356 ngày 09/12/1995 và Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 0029/HĐ-CN ngày 02/01/2008. Diện tích: 10.945 m^2. Giá khởi điểm tài sản là: **87.214.299.000 đồng** *(Tám mươi bảy tỷ hai trăm mười bốn triệu hai trăm chín mươi chín nghìn đồng).*

1.8. Thửa số 86, tờ bản đồ số 01, xã Phong Phú: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U378094 ngày 27/11/2001 và Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 6180/HĐ-CN ngày 28/12/2007. Diện tích: 2.680 m^2. Giá khởi điểm là: **24.910.554.000 đồng** *(Hai mươi tư tỷ chín trăm mười triệu năm trăm năm mươi tư nghìn đồng)*

2. Giá khởi điểm của các tài sản nêu trên tổng cộng là: **508.022.166.000 đồng**. *(Bằng chữ: Năm trăm linh tám tỷ không trăm hai mươi hai triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).*

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo để các tổ chức bán đấu giá biết, đăng ký.

Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

1. Là tổ chức đấu giá có tên trong danh sách được Bộ Tư pháp/Sở Tư pháp công bố đủ điều kiện dịch vụ đấu giá theo quy định.

2. Thời gian thành lập của các tổ chức giá đấu, kinh nghiệm đấu giá các tài sản tương tự với tài sản kê biên trong thời hạn 06 tháng gần nhất; có ít nhất 03 đấu giá viên, trong đó có ít nhất 01 đấu giá viên đủ đủ năng lực đấu giá tài sản cần bán.

3. Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản bán đấu giá.

4. Có kế hoạch, phương án đấu giá khả thi, hiệu quả; có năng lực kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản, không có kết luận của cơ quan quản lý nhà nước trong thời hạn 01 năm (tính đến thời điểm tổ chức bán đấu giá nộp hồ sơ); có bảng thù lao dịch vụ đấu giá (Theo Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017, Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 và Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài Chính).

5. Đối với Chi phí đấu giá tài sản phù hợp:

- Niêm yết: Phù hợp với khoảng cách giữa trụ sở của tổ chức bán đấu giá và trụ sở của chính quyền địa phương nơi có tài sản bán đấu giá.

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng: Theo hóa đơn giá trị gia tăng. Trường hợp đăng 01 khung báo bao gồm nhiều tài sản thì số tiền đăng sẽ chia trên tổng số tài sản đăng báo.

6. Có phương án giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình thực hiện hợp đồng đấu giá, kết quả đấu giá; giải trình và chịu trách nhiệm về kết quả đấu giá và các thông tin cần thiết khác; chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp có lỗi, vi phạm quy định về đấu giá tài sản.

Hồ sơ đăng ký bao gồm: Văn bản tham gia ký hợp đồng dịch vụ đấu giá; hồ sơ năng lực của tổ chức đấu giá; biểu phí đấu giá; các tài liệu chứng minh số lượng đấu giá viên, hồ sơ đã đấu giá tài sản cùng loại với tài sản kê biên. Có Bảng tự chấm điểm các tiêu chí theo Quy trình lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để thi hành án do Tổng cục Thi hành án dân sự - Bộ Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 và Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp.

Thời gian nộp hồ sơ: Chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông tin trên trang thông tin điện tử của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, Cổng Thông tin điện tử của Tổng cục Thi hành án dân sự; Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản.

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại bộ phận văn thư của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: 372A Nguyễn Văn Lượng, phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lưu ý: Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với Tổ chức đấu giá không được lựa chọn.

Nơi nhận:
- Trang thông tin điện tử Cục THADS TP.HCM (để đăng tải);
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng tải);
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Lưu VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

TỔNG CỤC T.H.ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TP HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Huỳnh Như